

Số: ~~495~~/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông  
năm học 2018 - 2019 tỉnh Ninh Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 về việc bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 10/TTr-SGDĐT ngày 29/3/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2018 - 2019 tỉnh Ninh Bình, gồm các nội dung sau:

**I. YÊU CẦU CHUNG**

1. Tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2017-2018 được thực hiện theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban

hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Quy chế 11); Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 về việc bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú và các quy định liên quan hiện hành.

2. Việc tổ chức tuyển sinh phải đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, công bằng, khách quan, tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

## **II. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH**

### **1. Phương thức tổ chức**

a) Đối với các trường THPT công lập: Áp dụng phương thức thi tuyển.

- Chỉ tổ chức một kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2018-2019 cho tất cả các trường THPT công lập trên toàn tỉnh, gọi là Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2018-2019.

- Tại mỗi trường THPT công lập, thành lập một hội đồng coi thi. Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy thi tại Hội đồng THPT chuyên Lương Văn Tụy.

b) Các trường THPT tư thục, trung tâm GDTX tỉnh, trung tâm GDNN-GDTX: Áp dụng phương thức xét tuyển. Sở GD&ĐT có văn bản hướng dẫn riêng sau khi có kết quả của Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2018-2019.

**2. Đối tượng:** Người học đã tốt nghiệp THCS theo chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định của Điều lệ trường trung học.

### **3. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích**

**3.1. Tuyển thẳng:** Chỉ tuyển thẳng vào các trường THPT công lập (trừ trường THPT chuyên Lương Văn Tụy, sau đây gọi tắt là trường THPT đại trà) các đối tượng sau đây:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.
- b) Học sinh là người dân tộc rất ít người.
- c) Học sinh khuyết tật.
- d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Riêng đối với trường THPT Dân tộc nội trú thực hiện theo điểm a, khoản 3, Điều 20 Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ GD&ĐT.

### **3.2. Chế độ ưu tiên**

Chế độ ưu tiên được tính theo thang điểm 10 (mười) và chỉ được áp dụng trong tuyển sinh vào trường THPT đại trà. Đối tượng, mức cộng điểm ưu tiên như sau:

- a) Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:
  - + Con liệt sĩ.
  - + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.
  - + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
  - + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
  - + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
  - + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.
  - + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- b) Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng:
  - + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
  - + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.
  - + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
  - + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.
- c) Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng:
  - + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
  - + Người dân tộc thiểu số.

+ Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Lưu ý: Trường hợp học sinh có nhiều hơn một loại ưu tiên, chỉ được chọn loại ưu tiên cao nhất.

### **3.3. Chế độ khuyến khích đối với trường THPT Dân tộc nội trú**

Chế độ khuyến khích được tính theo thang điểm 10. Đối tượng, mức cộng điểm khuyến khích như sau:

a) Đạt giải cá nhân trong Kỳ thi chọn học sinh lớp 9 THCS cấp tỉnh năm học 2017-2018

- Giải Nhất: Cộng 2,0 điểm.
- Giải Nhì: Cộng 1,5 điểm.
- Giải Ba: Cộng 1,0 điểm.
- Giải Khuyến khích: Cộng 0,5 điểm.

b) Đạt giải cá nhân và đồng đội trong các kỳ thi, cuộc thi do Ngành Giáo dục tổ chức hoặc phối hợp với các ngành chuyên môn từ cấp tỉnh trở lên tổ chức (ngoài Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh) ở cấp trung học cơ sở

- Giải cá nhân:

+ Đạt giải quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: Cộng 1,5 điểm.

+ Đạt giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: Cộng 1,0 điểm.

+ Đạt giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: Cộng 0,5 điểm.

- Giải đồng đội:

+ Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia.

+ Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của Ban Tổ chức từng giải.

+ Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại mục b này.

Lưu ý: Những học sinh đạt nhiều giải (huy chương) khác nhau trong nhiều cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải (huy chương) cao nhất.

## **4. Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy**

**4.1. Đối tượng tuyển sinh:** Học sinh đã tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018, có hộ khẩu thường trú theo quy định và kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm học của tối thiểu 3 năm cấp THCS đạt từ khá trở lên, trong đó năm học lớp 9 phải đạt từ khá trở lên.

### **4.2. Tổ chức tuyển sinh**

Học sinh đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy phải thực hiện qua 2 vòng, cụ thể:

- **Vòng 1:** Sơ tuyển. Do Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và quy định cụ thể.

- **Vòng 2:** Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh có điểm được tính ở vòng 1 tối thiểu 1,0 điểm.

## **5. Công tác tổ chức thi tuyển sinh**

### **5.1. Thời gian tổ chức kỳ thi**

- Thí sinh dự thi vào các trường THPT đại trà: Thi trong 02 ngày, từ ngày 01/6 đến ngày 02/6/2018.

- Thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy: Thi trong 03 ngày, từ ngày 01/6 đến ngày 03/6/2018.

### **5.2. Bài thi**

- Thí sinh chỉ đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT đại trà thi 3 bài thi: Toán, Ngữ văn và Bài thi tổng hợp (gọi tắt là các bài thi đại trà).

- Thí sinh đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy dự thi 4 bài thi, gồm 3 bài thi đại trà và 1 bài thi môn chuyên theo lớp chuyên đăng ký dự thi.

### **5.3. Hình thức thi**

- Bài thi tổng hợp: Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (gọi tắt là bài thi trắc nghiệm).

- Các bài thi còn lại: Thi viết (tự luận hoặc kết hợp tự luận với trắc nghiệm). Riêng bài thi môn chuyên Tiếng Anh gồm 02 phần thi (thi viết và thi kỹ năng nói).

**5.4. Nội dung thi:** Trong phạm vi Chương trình THCS hiện hành do Bộ GD&ĐT ban hành chủ yếu ở lớp 9 THCS và công văn số 1088/SGDDĐT-GDTrH ngày 21/9/2009 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn nội dung, chương trình ôn luyện HSG lớp 9 và thi vào lớp 10 THPT, đảm bảo:

- Các bài thi đại trà (Toán, Ngữ văn) và bài thi môn chuyên phải đảm bảo độ phân hóa, tăng cường câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng, câu hỏi bài tập gắn với thực tiễn.

- Bài thi tổng hợp: Gồm 50 câu hỏi trắc nghiệm của các bộ môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Tiếng Anh và hiểu biết xã hội. Tiếng Anh có 20 câu hỏi, các môn còn lại mỗi môn có 05 câu hỏi (hiểu biết xã hội, nội dung giáo dục địa phương sẽ được lồng ghép vào câu hỏi của các bộ môn). Các câu hỏi trong đề thi chủ yếu ở mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng.

### **5.5. Thời gian làm bài, hệ số điểm bài thi, thang điểm bài thi**

- Đối với tuyển sinh vào trường THPT đại trà:

+ Bài thi đại trà (Toán và Ngữ văn): Thời gian làm bài 120 phút/bài thi, hệ số 1.

+ Bài thi tổng hợp: 90 phút, hệ số 1.

- Đối với tuyển sinh vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy:
  - + Các bài thi đại trà (Toán, Ngữ văn và bài thi tổng hợp): Hệ số 1.
  - + Bài thi môn chuyên: Thời gian làm bài 150 phút/bài thi, hệ số 2. Thời gian thi kỹ năng nói đối với bài thi môn chuyên Tiếng Anh 05 phút chuẩn bị, 02 phút nói.

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong bài thi, được chấm theo thang điểm 10 (mười), lấy đến hai chữ thập phân, không quy tròn điểm bài thi. Đối với bài thi tổng hợp, mỗi câu hỏi trong bài thi 0,2 điểm.

### **5.6. Địa bàn tuyển sinh và điều kiện dự tuyển**

#### **a) Địa bàn tuyển sinh**

Tuyển sinh trong phạm vi toàn tỉnh đối với những học sinh có thời gian đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Ninh Bình trước tháng 6 năm 2017.

Học sinh không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Ninh Bình được đăng ký dự thi nếu:

- Bố đẻ hoặc mẹ đẻ là công chức, viên chức diện biên chế trong các tổ chức của Đảng, cơ quan Nhà nước tại tỉnh Ninh Bình.

- Bố đẻ hoặc mẹ đẻ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đóng quân tại tỉnh Ninh Bình.

Trường hợp đặc biệt, giao Hiệu trưởng trường THPT có tổ chức thi tuyển sinh quyền quyết định cho học sinh được đăng ký dự thi. Kết thúc thời gian thu nhận hồ sơ, Hiệu trưởng trường THPT phải báo cáo về Sở GD&ĐT từng trường hợp cụ thể đã giải quyết.

#### **b) Điều kiện dự tuyển**

Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định tại Điều 37, Điều lệ trường trung học.

### **5.7. Đăng ký dự thi**

a) Thời gian đăng ký dự thi: Trong tháng 5 năm 2018, giao Sở GD&ĐT sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể.

b) Thí sinh đăng ký dự thi tại 01 trường THPT công lập đóng trên địa bàn huyện, thành phố nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (trừ những thí sinh đã đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy).

Riêng đối với:

- Học sinh có hộ khẩu thường trú tại thành phố Ninh Bình, ngoài các trường THPT đóng trên địa bàn thành phố Ninh Bình thí sinh còn được đăng ký dự thi tại trường THPT Hoa Lư A.

- Học sinh có hộ khẩu thường trú tại huyện Hoa Lư, ngoài trường THPT Hoa Lư A thí sinh còn được đăng ký dự thi tại trường THPT Trần Hưng Đạo.

Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Hoa Lư A, THPT Trần Hưng Đạo, căn cứ hộ khẩu thường trú tại thành phố Ninh Bình hoặc huyện Hoa Lư sẽ được xếp danh sách dự thi riêng theo từng vùng tuyển sinh.

c) Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy tổ chức tuyển sinh 13 lớp chuyên (sau đây gọi chung là lớp chuyên), trong đó lớp chuyên Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh tuyển sinh 02 lớp; các lớp chuyên Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Pháp tuyển sinh 01 lớp.

Thí sinh đăng ký dự thi vào các lớp chuyên Toán, Tin học bài thi môn chuyên là Toán; thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Tiếng Anh, Tiếng Pháp bài thi môn chuyên là Tiếng Anh; thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí bài thi môn chuyên theo thứ tự tương ứng là Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí.

Thí sinh khi đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy được đăng ký nguyện vọng 2 vào 01 trường THPT nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

*Trường hợp nếu thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy thì căn cứ nguyện vọng đã được đăng ký của thí sinh, điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển theo quy định dưới đây để xét tuyển vào các trường THPT đại trà.*

### **5.8. Chỉ tiêu, điểm sàn tuyển sinh**

a) Số lớp, chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo theo công văn số 134/SGDĐT-KHTC ngày 31/01/2018 của Sở GD&ĐT về việc giao chỉ tiêu hướng dẫn về kế hoạch phát triển GD&ĐT và kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2018 - 2019. Trường hợp cần điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, căn cứ tình hình và nhu cầu cụ thể, Sở GD&ĐT tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Điểm sàn tuyển sinh

Căn cứ kết quả điểm thi của các thí sinh, Sở GD&ĐT sẽ tính điểm sàn tuyển sinh của kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2018 - 2019 theo từng huyện, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện).

Điểm sàn được tính theo địa bàn huyện và là điểm xét tuyển không thấp hơn 7,0 (bảy) điểm so với điểm chuẩn cao nhất của trường THPT công lập trên địa bàn huyện đó. Căn cứ kết quả điểm thi của các thí sinh trong mỗi địa bàn huyện, trường hợp đặc biệt, Hội đồng tuyển sinh của Sở GD&ĐT sẽ quyết định tăng hoặc giảm điểm sàn để đảm bảo yêu cầu của công tác tuyển sinh.

### **5.9. Điểm xét tuyển**

Được lấy đến 2 chữ số thập phân, không quy tròn điểm, cụ thể:

a) Đối với trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

Điểm bài thi Toán + Điểm bài thi Ngữ văn + Điểm thi Bài thi tổng hợp + Điểm bài thi môn chuyên  $\times 2$ .

b) Đối với trường THPT Dân tộc nội trú

Điểm bài thi Toán + Điểm bài thi Ngữ văn + Điểm bài thi tổng hợp + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

c) Đối với các trường THPT công lập còn lại

Điểm bài thi Toán + Điểm bài thi Ngữ văn + Điểm bài thi tổng hợp + Điểm ưu tiên (nếu có).

#### **5.10. Nguyên tắc xét tuyển**

a) Nguyên tắc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự sau: Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy, trường THPT theo nguyện vọng của thí sinh.

b) Xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy: Xét tuyển theo từng lớp chuyên. Riêng lớp chuyên Tin học và lớp chuyên Tiếng Pháp, căn cứ kết quả điểm thi đảm bảo điểm trúng tuyển không quá chênh lệch giữa các lớp chuyên có cùng môn thi chuyên, nếu còn chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh của Sở GD&ĐT sẽ quyết định cho thí sinh đăng ký xét tuyển bổ sung và có thông báo riêng. Thí sinh tham gia xét tuyển bổ sung nếu đáp ứng đủ các điều kiện:

- Đối với lớp chuyên Tin học: Còn chỉ tiêu sau khi xét trúng tuyển hết theo nguyện vọng 1; thí sinh không trúng tuyển theo nguyện vọng 1 của lớp chuyên Toán và có Đơn đăng ký xét tuyển bổ sung nộp đúng thời gian quy định; có điểm xét tuyển không thấp hơn điểm trúng tuyển của lớp chuyên Tin học đối với nguyện vọng 1.

- Đối với lớp chuyên Tiếng Pháp: Còn chỉ tiêu sau khi xét trúng tuyển hết theo nguyện vọng 1; thí sinh không trúng tuyển theo nguyện vọng 1 của lớp chuyên Tiếng Anh và có Đơn đăng ký xét tuyển bổ sung nộp đúng thời gian quy định; có điểm xét tuyển không thấp hơn điểm trúng tuyển của lớp chuyên Tiếng Pháp đối với nguyện vọng 1.

Việc xét trúng tuyển bổ sung cho từng lớp chuyên Tin học, chuyên Tiếng Pháp được áp dụng đối với tất cả các thí sinh đăng ký dự xét tuyển bổ sung. Nguyên tắc xét trúng tuyển bổ sung được thực hiện như đối với xét trúng tuyển theo nguyện vọng 1.

c) Xét tuyển vào trường THPT đại trà:

- Tuyển thẳng học sinh theo quy chế.

- Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được *xét tuyển đồng thời* cả hai đối tượng sau:

+ Thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy nhưng không trúng tuyển đã đăng ký xét tuyển vào trường.

+ Thí sinh chỉ đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường.



### **5.11. Xét trúng tuyển**

Khi xét trúng tuyển lấy lần lượt theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao nhất trở xuống cho từng trường, từng lớp chuyên. Điểm thấp nhất cho học sinh trúng tuyển vào trường, lớp chuyên tương ứng là điểm trúng tuyển của trường, lớp chuyên.

a) Đối với trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

- Số lớp chuyên, chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi lớp chuyên, thực hiện theo công văn số 134/SGDDĐT-KHTC ngày 31/01/2018 của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định (kể cả phần thi kỹ năng nói), không vi phạm Quy chế thi trong kỳ thi tuyển sinh và điểm các bài thi phải đảm bảo:

+ Đối với lớp chuyên Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí: Bài thi môn chuyên từ 5,0 điểm trở lên; các bài thi đại trà từ 3,0 điểm trở lên.

+ Đối với lớp chuyên Tiếng Anh và Tiếng Pháp: Bài thi môn chuyên từ 5,0 điểm trở lên, trong đó phần thi kỹ năng nói phải đạt từ 0,25 điểm trở lên; các bài thi đại trà từ 3,0 điểm trở lên.

Khi xét trúng tuyển vào lớp chuyên (kể cả xét trúng tuyển bổ sung) nếu các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia cao hơn; đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh, cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh cao hơn; có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển (vòng 1) cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi của năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn; tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của cả năm học lớp 9 cao hơn. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng tuyển sinh của Sở GD&ĐT xem xét quyết định.

b) Đối với trường THPT đại trà

- Tuyển thẳng vào trường THPT đại trà những thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nếu có đủ hồ sơ hợp lệ, nộp đúng thời gian quy định và được Sở GD&ĐT phê duyệt.

- Thí sinh đã tham gia thi tuyển đầy đủ các bài thi và không vi phạm Quy chế thi ở mức hủy kết quả bài thi, nếu trúng tuyển phải đáp ứng cả 2 điều kiện sau:

- Dự thi đủ các bài thi đại trà theo quy định và điểm các bài thi phải lớn hơn 1,0 điểm.

- Có điểm xét tuyển không thấp hơn điểm chuẩn của trường nơi đăng ký dự xét tuyển và được Sở GD&ĐT phê duyệt.

Căn cứ chỉ tiêu được giao (bao gồm cả số học sinh được tuyển thẳng), điểm xét tuyển và nguyện vọng của các thí sinh (cả những thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy) để xét trúng tuyển từ điểm cao

xuống thấp. Trường hợp các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh, cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh cao hơn; đã dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn; tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của cả năm học lớp 9 cao hơn. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng tuyển sinh của Sở GD&ĐT xem xét quyết định.

**6. Tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi; công tác ra đề thi, sao in, gửi đề thi:** vận dụng theo quy định của Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, triển khai thực hiện.

**Điều 2.** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành chức năng; UBND các huyện, thành phố hướng dẫn cụ thể, chi tiết, tổ chức thực hiện, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2018-2019 trên địa bàn toàn tỉnh đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP2, VP5, VP6.

Tr02/GD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tông Quang Thìn**